

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH CHƯƠNG
TỈNH NGHỆ AN

Bản án số : 36/2022/HSST
Ngày : 27/5/2022

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TC, TỈNH NA

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông; **Thái Trường Giang**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Xuân Ngân
2. Ông Hoàng Văn Bình.

- **Thư ký phiên toà:** Ông Trần Văn Thỏa – Thư ký Toà án nhân dân huyện TC, tỉnh NA.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương tham gia phiên toà :** Bà Nguyễn Thị Phương Thủy; Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2022. Tại: Trụ sở Ủy ban nhân dân xã Thanh Sơn, huyện TC, tỉnh NA.

Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ L số: 35/2022/HSST, ngày 06 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2022/HSST-QĐ, ngày 12 tháng 5 năm 2022, đối với các bị cáo :

1. Họ và tên: **Lô Văn Ng** - Tên gọi khác: Không - Giới tính: Nam
Sinh ngày: 27/4/1990, tại huyện TD, tỉnh NA
Nơi cư trú: Bản Mà, xã Ngc Lâm, huyện TC, tỉnh NA
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không
Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12
Họ tên cha: Lô Văn Ph; Sinh năm: 1965

Họ tên mẹ: Lữ Thị L; Sinh năm: 1964

Anh chị em ruột : Có 02 người, bị can là con thứ hai.

Vợ: Lô Thị Gi; Sinh năm: 1995

Con: Có 02 con, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2019

Tiền án: Ngày 11/5/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Tương Dương xử phạt 30 tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Chấp hành bản án xong vào ngày 03/02/2022.

Tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/3/2022 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Lê Thị L** - Tên gọi khác: Không - Giới tính: Nữ.

Sinh ngày: 22/12/1995, tại huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An

Nơi cư trú: Bản Tân Lâm, xã Ngc Lâm, huyện TC, tỉnh NA

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 5/12

Họ tên cha: Lê Văn Thái (Đã chết)

Họ tên mẹ: Chương Thị Liên; Sinh năm: 1968

Anh chị em ruột : Có 01 người, bị cáo là con thứ nhất

Chồng: Lương Văn Đứng; Sinh năm: 1995

Con: Có 01 con, sinh năm 2019

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/3/2022 cho đến ngày 31/3/2022. Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Lô Văn Ng, Ông Nguyễn Văn Hùng. Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp L nhà nước tỉnh Nghệ an. Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Lê Thị L có bà Võ Thị Hoài. Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp L nhà nước tỉnh Nghệ an. Vắng mặt tại phiên tòa. Có bài bào chữa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Vi Trọng H, sinh ngày 03 tháng 5 năm 2004.

Địa chỉ: Bản Mả, xã Ngc Lâm, huyện TC, tỉnh NA. Có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp cho Vi Văn H có ông Vi Văn Huyền.

Địa chỉ: Bản Mả, xã Ngc Lâm, huyện TC, tỉnh NA. Có mặt tại phiên tòa.

2, Kha Văn M, sinh năm 1987

Địa chỉ: Bản Tân Mả, xã Ngc Lâm, huyện TC, tỉnh NA. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm như sau:

Khoảng 13 giờ 30 ngày 22/03/2022, Lô Văn Ng gọi điện thoại cho Lê Thị L để rủ sang nhà của L ở bản Tân Lâm, xã Ngc Lâm, huyện TC, tỉnh NA sử dụng ma túy thì L đồng ý. Đến nơi, Ng lấy từ trong người ra 02 (hai) viên ma túy tổng hợp dạng hồng phiến, 01 (một) chiếc bật lửa và một tờ giấy thiếc trong bao thuốc lá, rồi hỏi L: “*Có cái dụng cụ hút không?*” thì L trả lời: “*Có cái dụng cụ trước anh Chiêu để lại ở gầm bàn đó*”. Nghe thấy vậy, Ng lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 (một) chai nhựa màu xanh bên trong có chất lỏng, bên trên có nắp nhựa có gắn 02 vôi bằng nhựa màu trắng thông vào trong ống nhựa, cuối ống nhựa có gắn ống tre đặt xuống CH trong phòng ngủ của L rồi cầm 02 (hai) viên ma túy dạng hồng phiến bỏ vào trong gói giấy thiếc. Sau đó, Ng lấy bật lửa ra đốt phần giấy thiếc bên trong có chứa ma túy rồi lần lượt cùng L dùng miệng ngậm vào ống hút được gắn vào chiếc lọ để hút khói ma túy. Sau khi hút được một lúc, L nói Ng lấy điện thoại gọi cho Vi Trọng H, (*sinh ngày 03/5/2004, trú tại bản Mả, xã Ngc Lâm*) đến để cùng nhau sử dụng ma túy. Sau khi nhận được điện thoại của Ng, H cùng Kha Văn M (*sinh năm 1987, trú tại bản Mả, xã Ngc Lâm*) đi đến nhà L rồi cùng với Ng và L sử dụng ma túy. Quá trình sử dụng, Ng đã dùng bật lửa đốt chất ma túy cho H và M hút. Sau khi Ng, L, H, M sử dụng hết số ma túy trên thì đến khoảng 15 giờ cùng ngày bị lực lượng Công an huyện Thanh Chương phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng.

Sau khi bắt quả tang, Công an huyện Thanh Chương đã phối hợp cùng Trạm y tế thị trấn Thanh Chương tiến hành xét nghiệm chất ma túy đối với Lô Văn Ng, Lê Thị L, Vi Trọng H, Kha Văn M. Kết quả L dương tính với chất ma túy MET (Methamphetamine), còn Ng, H, M dương tính cả MET (Methamphetamine), và MOP (Morphine).

Ngày 23/03/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Chương ra Quyết định trưng cầu giám định số 93 về việc giám định chất ma túy có trong mẫu vật thu giữ khi bắt quả tang tại nhà Lê Thị L. Tại bản Kết luận giám định số 393/KL-KTHS(Đ2-MT) ngày 28/03/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nghệ An, kết luận:

"Trong 01 (một) chiếc công cụ chế làm bằng nhựa, trên 01 (một) mảnh giấy thiếc được lấy trong bao thuốc lá, 01 (một) bật lửa ga màu trắng đã qua sử dụng thu giữ khi bắt quả tang Lê Thị L và đồng bọn gửi đến giám định không phát hiện chất ma túy." .

Tại bản Cáo trạng số 39/VKS-HS ngày 06/5/2022, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương đã truy tố Lô Văn Ng và Lê Thị L về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với Lô Văn Ng và Lê Thị L. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Lô Văn Ng và Lê Thị L phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt Lô Văn Ng từ 8 (Tám) năm, 06 (Sáu) tháng tù đến 09 (Chín) năm tù.

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, Điều 51, Bộ luật hình sự xử phạt Lê Thị L từ 08 (Tám) tù đến 8 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy vật chứng vụ án.

Về án phí: Miễn án phí cho các bị cáo theo quy định.

Người bào chữa cho bị cáo Lô Văn Ng ông Nguyễn Văn Hùng, người bào chữa cho bị cáo Lê Thị L bà Võ Thị Hoài không không có ý kiến gì về mặt tội danh

cũng như điều luật áp dụng đối với các bị cáo. Chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ sau: Sau khi phạm tội bị cáo đã thật thà khai báo, tỏ rõ ăn năn hối cải với hành vi của mình. Bị cáo là người dân tộc thiểu số, cho nên có hạn chế về mặt nhận thức pháp luật, bị cáo phạm tội là để thỏa mãn cơn nghiện cho bản thân chứ không thu lợi. Cho nên đề nghị áp dụng khoản 2, Điều 255, điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xử phạt các bị cáo ở mức thấp nhất khung hình phạt mà Viện kiểm sát đã truy tố. Đồng thời miễn hình phạt bổ sung và án phí cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1 Về trình tự, thủ tục tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố các biện pháp, hành vi và quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều tuân theo đúng quy định của pháp luật.

[2] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lô Văn Ng và Lê Thị L, đã hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo Lô Văn Ng và Lê Thị L hoàn toàn phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp với vật chứng đã thu được, phù hợp với kết luận giám định. Xét về chứng cứ đã có đủ cơ sở để kết luận:

Vào hồi 15 giờ 00 phút ngày 22/03/2022, Lê Thị L và Lô Văn Ng đã có hành vi rủ Vi Trọng H, (*sinh ngày 03/5/2004*) và Kha Văn M (*sinh năm 1987, đều trú tại bản Mả, xã Ngc Lâm*) (H, M là đối tượng nghiện chất ma túy) về nhà ở của L ở Bản Tân Lâm, xã Ngc Lâm, huyện TC, tỉnh NA sử dụng ma túy (Methamphetamine) thì bị tổ công tác Công an xã Ngc Lâm bắt quả tang.

Trong vụ án này, Lô Văn Ng là người khởi xướng và cung cấp ma túy (Methamphetamine); Lê Thị L là người cung cấp địa điểm, dụng cụ sử dụng ma túy và cùng với Ng rủ H sử dụng.

Việc Lô Văn Ng và Lê Thị L tổ chức cho 02 người sử dụng trái phép chất ma túy. Trong đó tại thời điểm sử dụng ma túy, Vi Trọng H mới đủ 17 tuổi 10 tháng 19 ngày.

Như vậy đã có đủ cơ sở để khẳng định Lô Văn Ng và Lê Thị L đã phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”, theo quy định tại điểm b, c khoản 2

Điều 255 Bộ luật hình sự như bản cáo trạng truy tố là có cơ sở, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản L của nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội. Làm ảnh hưởng đến sức khỏe của người khác. Cho nên cần xét xử nghiêm mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Đối với Lô Văn Ng là người có nhân thân xấu. Đã có tiền án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, vừa mới chấp hành án xong chưa được xóa án tích. Đáng lẽ ra phải lấy đó làm bài học để bản thân tự tu dưỡng cải tạo thành người có ích cho xã hội. Nhưng với bản chất xem thường pháp luật nay lại tiếp tục phạm tội. Phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm. Cho nên cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để đảm bảo đủ điều kiện cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Tuy nhiên xét thấy quá trình điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải hành vi phạm tội của mình, gia đình bị cáo có ông nội là người có công với nước được tặng thưởng Huân chương kháng chiến. Cho nên cũng cần xem xét giảm nhẹ phần nào về hình phạt cho bị cáo, để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

Đối với Lê Thị L. Là người chuẩn bị công cụ và địa điểm để các đội tượng sử dụng trái phép chất ma túy khi được Lô Văn Ng đề nghị. Cho nên cũng cần xử L nghiêm. Cho nên cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để đảm bảo đủ điều kiện cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Tuy nhiên xét thấy quá trình điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải hành vi phạm tội của mình, Cho nên cũng cần xem xét giảm nhẹ phần nào về hình phạt cho bị cáo, để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[4] Đối với người đàn ông tên Tám mà bị cáo Lô Văn Ng cho rằng đã bán ma túy cho bị cáo, nhưng không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể, nên Cơ quan điều tra không đủ cơ sở để làm rõ.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Vi Trọng H và Kha Văn M. Xét thấy hành vi này chưa đủ yếu tố để khởi tố nên Cơ quan điều tra đã xử phạt hành chính là có cơ sở

[5] *Về vật chứng* : Quá trình điều tra có thu giữ 01 chai nhựa màu xanh, bên trong có chất lỏng, trên có nắp nhựa, trên thân chai có gắn 02 ống nhựa màu trắng, cuối ống nhựa có gắn ống tre, 01 chiếc bật lửa ga, một mảnh giấy thiếc vỏ bao thuốc. Xét thấy đây là vật chứng của vụ án hiện không có giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO A9S và 1 chiếc điện thoại nhãn hiệu ViVo Y15S. Đây là những phương tiện các bị cáo liên lạc với nhau và những người liên quan để sử dụng trái phép chất ma túy. Cần tịch thu sung công quỹ.

[6] *Về án phí*: Bị cáo là người dân tộc thiểu số và là người thuộc diện hộ nghèo nên cần miễn tiền án phí cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: điểm b, c khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52. Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản L và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án đối với Lô Văn Ng.

Căn cứ vào: điểm b, c khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1, Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản L và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án đối với Lê Thị L

Xử phạt Lô Văn Ng 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày 22/3/2022.

Xử phạt Lê Thị L ; 08 (Tám) năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án. Nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/3/2022 đến ngày 31/3/2022.

Về vật chứng : Tịch thu tiêu hủy, 01 chai nhựa màu xanh, bên trong có chất lỏng, trên có nắp nhựa, trên thân chai có gắn 02 ống nhựa màu trắng, cuối ống nhựa có gắn ống tre, 01 chiếc bật lửa ga, một mảnh giấy thiếc vỏ bao thuốc. Xét thấy đây là vật chứng của vụ án hiện không có giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy.

Tịch thu sung công nhà nước chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO A9S và 1 chiếc điện thoại nhãn hiệu ViVo Y15S

Đặc điểm chi tiết vật chứng có tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 19 tháng 5 năm 2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TC, tỉnh NA và Chi cục thi hành án dân sự huyện TC, tỉnh NA.

Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo lên Toà án cấp trên trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt. Có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận :

- Sở tư pháp, TAND tỉnh Nghệ An
- CA, VKS huyện Thanh Chương
- THA hình sự
- Chi cục THA dân sự
- Bị cáo, Lưu VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thái Trường Giang